

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Thanh Tâm

2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hải, cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2021/HSST ngày 21/5/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2021/QĐXXST-HS ngày 02/6/2021 đối với bị cáo:

ĐÀO ĐỨC L, sinh năm 1994, tại Thái Bình; nơi cư trú: tổ 7, khu phố 4, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Đức T, sinh năm 1965 và bà Trần Thị Ng, sinh năm 1968. Gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1989, bị cáo là con út trong gia đình; Tiền án: Không. Tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 02/02/2021, đến ngày 08/02/2021 bị áp dụng biện pháp tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Trần Thị Ng, sinh năm 1968. Địa chỉ: tổ 7, khu phố 4, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt không lý do.

2. Nguyễn Lê Tuấn A, sinh năm 1993. Địa chỉ: tổ 29, khu phố 2, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Đức L bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2016, hình thức và loại ma túy mà Luyện sử dụng là hút ma túy đá (Methamphetamine). Để có ma túy sử dụng, ngày

30/01/2021, L gặp một người tên P (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 2.500.000đ (hai triệu, năm trăm ngàn đồng) ma túy, được 02 bịch rồi cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 02/02/2021, L lấy một ít ma túy ra bỏ vào 01 nỏ thủy tinh để sử dụng, khi L đang sử dụng ma túy tại nhà ở tổ 7, khu phố 4, phường T, thành phố K thì bị Công an phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh vào kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy còn lại theo đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhận như Cáo trạng mô tả.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh thu giữ 02 bịch nylon trong suốt bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ trong túi quần L đang mặc và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 299/KLGD-PC09 ngày 06/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,90278 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung Bản cáo trạng số 55/CT-VKS-LK ngày 19/5/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Đào Đức L từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về vật chứng của vụ án và án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin giảm nhẹ hình phạt để trở về với gia đình và xã hội, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 11 giờ ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại tổ 7, khu phố 4, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai, Đào Đức L đang tàng trữ 02 bịch nylon Methamphetamine, có trọng lượng 2,90278 gam để sử dụng thì bị Công an phường Xuân Thanh, thành phố Long Khánh bắt quả tang. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Đào Đức L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất, mức độ của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trực tiếp đến trật tự, an toàn công cộng là tác nhân gây ra sự nghiện ngập, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng nên cần xử lý nghiêm.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích bị cáo mua chất ma túy về cất giấu để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 02/02/2021 được giám định và theo kết luận giám định số 299/KLGD-PC09 ngày 06/02/2021 có trọng lượng 2,90278 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ tình tiết liên quan đến vụ án; đã ăn năn hối cải về việc làm sai trái là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội nên cần xử bị cáo một mức án đủ nghiêm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo để sung quỹ Nhà nước theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 (Một) gói niêm phong số 299/PC09, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai, là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 01 nỏ thủy tinh là dụng cụ để sử dụng ma túy, do đó cần tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên P mà L mua ma túy, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đề xuất về hình phạt đối với bị cáo có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Đào Đức L phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đào Đức L 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) gói niêm phong số 299/PC09, bên trong chứa mẫu vật ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy đá. (Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Khánh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/5/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đào Đức L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố Long Khánh;
- CQCSĐT Công an thành phố Long Khánh;
- CQ THAHS Công an thành phố Long Khánh;
- Chi cục THADS thành phố Long Khánh;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Đào